



CTCP HÓA CHẤT  
PHÂN BÓN LÀO CAI

Số: 01/2016/GM-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lào Cai, ngày 08 tháng 3 năm 2016

## GIẤY MỜI HỌP

Kính mời Ông (bà): .....

Số ĐKSH: .....

Hiện đang sở hữu:.....Cổ phần phổ thông.

Tới dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai (*Có chương trình họp kèm theo*).

Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự đại hội xin vui lòng mang theo các giấy tờ sau:

- Thông báo mời họp;
- Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu;
- Giấy uỷ quyền và Thông báo mời họp của người uỷ quyền (*trường hợp nhận uỷ quyền tham dự Đại hội*).

Thời gian: 09 giờ 30 phút ngày 26 tháng 3 năm 2016.

Địa điểm: Trụ sở Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang Lào Cai.

Địa chỉ: Khu công nghiệp Tầng Loóng – Bảo Thắng – Lào Cai.

Rất hân hạnh được đón tiếp

*Trân trọng!*

**Nơi nhận:**

- + HĐQT, BKS;
- + Các cổ đông;
- + Lưu VT.

CÔNG TY CỔ PHẦN  
HÓA CHẤT PHÂN BÓN LÀO CAI  
Chủ tịch HĐQT



*Đào Hữu Huyền*

# CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT PHÂN BÓN LÀO CAI

Địa chỉ: Khu công nghiệp Tăng Loong - Bảo Thắng - Lào Cai

## NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

(Kèm theo Giấy mời họp số 01/2016/GM-ĐHĐCĐ)

**Đón tiếp:** Đăng ký tham dự đại hội và nhận tài liệu: 09h00 đến 09h30 ngày 26/3/2016.

**Khai mạc:** 09 giờ 30 phút ngày 26/3/2016

**Nội dung đại hội:**

STT	NỘI DUNG	Thời gian
1	Đăng ký tham dự Đại hội	09h00 – 09h30
2	Khai mạc, giới thiệu thành phần tham dự	09h30
3	Chủ tọa đại hội giới thiệu Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu	
4	Thông qua chương trình Đại hội	
5	HDQT báo cáo kết quả hoạt động SXKD trong năm 2015	
6	Báo cáo của Ban Kiểm soát	
7	Báo cáo Tài chính năm tài chính năm 2015	
8	Phương án phân chia lợi nhuận năm 2015	
9	Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ	
10	Phương hướng và kế hoạch sản xuất năm 2016	
11	Niêm yết cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội	
12	Miễn nhiệm, bầu thay thế thành viên HDQT	
13	Sửa đổi bổ sung điều lệ Công ty	
14	Lựa chọn công ty kiểm toán	
15	<b>Đại hội thảo luận và biểu quyết các vấn đề sau:</b>	
	- Thông qua báo cáo tài chính năm 2015	
	- Phương án phân chia lợi nhuận 2015	
	- Phương án tăng vốn điều lệ	
	- Phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016	
	- Niêm yết cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội	
	- Sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty	
	- Lựa chọn Công ty kiểm toán.	
16	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông	
17	Bế mạc đại hội	



Lào Cai, ngày 08 tháng 3 năm 2016

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
*Về sản xuất và kinh doanh của Công ty năm 2015*

**ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**I. Những kết quả đạt được**

- 1) Năm 2015 là năm đầu tiên Công ty tiến hành sản xuất kinh doanh với mục tiêu phấn đấu sản xuất vận hành đạt công suất thiết kế của nhà máy 160.000 tấn P<sub>2</sub>O<sub>5</sub>. Cung cấp đủ vôi cho sản xuất DCP, đủ axit H<sub>3</sub>PO<sub>4</sub> 25%, axit sulfuric 98% cho nhà máy sản xuất phân bón thuộc Công ty CP Hoá chất Đức Giang Lào Cai.

Hoàn thiện nhà máy để có sản phẩm H<sub>3</sub>PO<sub>4</sub> 50% đủ tiêu chuẩn xuất khẩu. Đây là một nhiệm vụ khó khăn bởi là lần đầu tiên Việt Nam xuất khẩu axit phosphoric trích ly ra thị trường thế giới. Với sự chỉ đạo của HĐQT, cùng với sự lãnh đạo sát sao của Ban điều hành, nhà máy đã hoàn thành nhiệm vụ được giao. Kết quả sản xuất, kinh doanh cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu sản xuất	Năm 2015 (tấn/năm)	Công suất thiết kế (tấn/năm)	Đạt (%)
1	Axit Phosphoric quy 100% P <sub>2</sub> O <sub>5</sub>	145.000	160.000	90%
2	Axit sunfuric	379.000	400.000	95%
3	Lò vôi	20.038	20.000	100%
	<b>Các chỉ tiêu khác</b>	<b>Thực hiện 2015 (tỷ đồng)</b>	<b>Kế hoạch 2015 (tỷ đồng)</b>	<b>Tỷ lệ</b>
4	Doanh thu	1.936	1.800	107%
	- Doanh thu xuất khẩu WPA	1.560		
	- Doanh thu nội bộ	368		
5	Lợi nhuận	323,3	165	196%
6	Thu nhập bình quân (triệu đồng)	11,5 triệu/ người/tháng, tăng 21% so với năm 2015		
7	Nộp ngân sách nhà nước (tỷ đồng)	4,1 tỷ đồng		
8	Số lao động (người)	456 người		

- 2) Có nhiều sáng kiến, cải tiến để hoàn thiện nhà máy tăng lượng thu hồi P<sub>2</sub>O<sub>5</sub> trong quặng, đặc biệt khâu xử lý sản phẩm H<sub>3</sub>PO<sub>4</sub> 50% để đạt tiêu chuẩn sản phẩm xuất

khẩu nhằm mục đích thu được sản phẩm với hiệu suất cao nhất khoảng 80% sản phẩm sau hệ cô.

Vận hành xưởng sản xuất vôi đạt công suất và chất lượng.

- 3) Đào tạo và huấn luyện được một đội ngũ cán bộ, kỹ sư, công nhân vận hành được nhà máy thành thạo. Đội ngũ công nhân cơ khí và điện đã tiến hành sửa chữa, thay thế được tất cả những sự cố xảy ra, kiến nghị mua sắm thiết bị phụ tùng thay thế kịp thời.
- 4) Công tác môi trường: Nhà máy có nhiều nguy cơ xảy ra ô nhiễm môi trường, bao gồm khí  $SO_2$ ,  $SO_3$ , HF... Chất thải rắn gypsum thải ra nhiều, khoảng 3.000 tấn/ngày, chưa kể hàng nghìn  $m^3$  nước phải xử lý.

Công ty đã có sáng kiến xử lý nước thải bằng các chất thải hiện có trong nhà máy, không phải dùng vôi, tiết kiệm hàng chục tỷ đồng mỗi năm. Nhìn chung công tác môi trường đã đạt tiêu chuẩn được quy định trong DTM.

- 5) Công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường đã dần dần đưa nhà máy đạt tiêu chuẩn sạch. Tiến hành trồng nhiều cây xanh trong nhà máy.

Trong năm không để xảy ra vụ mất an toàn lao động lớn, có một vài vụ tai nạn chỉ ở mức nhẹ.

- 6) Công tác quản lý:

Lượng xuất nhập nguyên liệu của nhà máy là rất lớn, chỉ nguyên quặng các loại đã khoảng 700.000 tấn, chưa kể hàng trăm ngàn tấn lưu huỳnh, đá vôi... Về xuất khẩu đã xuất khẩu gần 200.000 tấn axit  $H_3PO_4$ , đảm bảo giao nhận tốt. Chưa phát hiện sai sót lớn trong công tác giao nhận. Hoàn chỉnh hệ thống quản lý kho, hệ thống kế toán chặt chẽ, hàng tháng đều tiến hành kiểm kê nghiêm túc. Việc sản xuất nội bộ cũng được giao nhận chính xác.

- 7) Công tác tiếp thị:

Do mặt hàng là nguyên liệu sản xuất phân bón, thị trường trong nước chưa có nhu cầu, chủ yếu dùng để xuất khẩu và một phần để sản xuất MAP. Vì vậy, công tác tiếp thị thị trường nước ngoài là khâu mang tính chất quyết định đến kết quả sản xuất của Công ty. Công ty đã cử nhiều cán bộ đi nước ngoài để quảng bá tiếp thị, thuyết phục đối tác nhập hàng của Công ty. Hiện nay, sản phẩm đã được xuất sang Ấn Độ, Indonexia, Trung Quốc... với giá cả tốt. Đây chính là nguyên nhân dẫn đến lợi nhuận cao trong năm 2015.

## II. Kết quả hoạt động kinh doanh tại Công ty có vốn góp của LFC: CTCP Hoá chất Đức Giang Đình Vũ (LFC sở hữu 40%):

- Doanh thu: 35 tỷ đồng. Là doanh thu từ hoạt động cho thuê kho chứa  $H_3PO_4$  xuất khẩu của LFC.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2015 là 11 tỷ đồng.

## III. Những mặt chưa làm được

- 1) Công suất nhà máy mới đạt 90% công suất. Nguyên nhân do chưa lường hết những trục trặc phát sinh trong vận hành nhà máy. Phần công nghệ sản xuất HPO xuất khẩu còn đang trong quá trình tìm tòi cải tiến thiết bị, dẫn đến hiệu suất còn thấp, sản lượng chưa đủ cho thị trường yêu cầu.



- 2) Môi trường nhà máy do chưa quy hoạch được đường dành cho chở quặng nên gây bụi trong nhà máy còn nhiều.
- 3) Một số công đoạn, đặc biệt công đoạn phản ứng chưa làm chủ được dẫn tới hỏng hóc trong bể phản ứng – phải dừng sản xuất gần 1 tháng.

### KẾT LUẬN

Nhìn chung, năm 2015 Công ty đã hoàn thành được chỉ tiêu đề ra, đạt và vượt tất cả các chỉ tiêu đặt ra trong ĐHCĐ. Đặc biệt chỉ tiêu về lợi nhuận đã vượt gần 100%.

CTCP HOÁ CHẤT PHÂN BÓN LÀO CAI



Đào Hữu Huyền



**BAKER TILLY  
A&C**

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C  
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

Headquarters : 02 Trương Sơn St., Tân Bình Dist., Hồ Chí Minh City  
Tel: (84.8) 3 5472972 - Fax: (84.8) 3 5472970  
Branch in Hà Nội : 40 Giang Võ St., Đống Đa Dist., Hà Nội City  
Branch in Nha Trang : 18 Trần Khanh Du St., Nha Trang City  
Branch in Cần Thơ : 15-13 Võ Nguyễn Giáp St., Cần Thơ City  
www.a-c.com.vn

Số: 75/2016/BCTC-KTTV

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT PHÂN BÓN LÀO CAI**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 26 tháng 02 năm 2016, từ trang 07 đến trang 40, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C**  
**Chi nhánh Hà Nội**



**Phạm Quang Huy – Phó Giám đốc**  
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 1409-2013-008-1

Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2016

**Trần Kim Anh - Kiểm toán viên**  
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 1907-2013-008-1

58263  
CÔNG TY  
HÓA CHẤT  
PHÂN BÓN  
LÀO CAI  
T.L.A.C

# CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT PHÂN BÓN LÀO CAI

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Tăng Loóng, Thị trấn Tăng Loóng, Huyện Bảo Thắng, Tỉnh Lào Cai

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

### BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>513.683.114.004</b>	<b>288.565.483.325</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>1.733.906.568</b>	<b>403.558.739</b>
1. Tiền	111		1.733.906.568	403.558.739
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>143.243.182.925</b>	<b>82.615.200.648</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	137.227.575.567	68.883.700.249
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	3.717.089.813	5.394.234.375
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	2.298.517.545	8.337.266.024
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>318.390.723.861</b>	<b>166.849.006.900</b>
1. Hàng tồn kho	141	V.6	318.390.723.861	166.849.006.900
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>50.315.300.650</b>	<b>38.697.717.038</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7a	3.955.966.880	925.974.288
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		46.359.333.770	37.771.742.750
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-



**CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT PHÂN BÓN LÀO CAI**

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Tăng Lương, Thị trấn Tăng Lương, Huyện Bảo Thắng, Tỉnh Lào Cai

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>1.129.504.022.694</b>	<b>1.173.408.393.688</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>1.102.549.572.598</b>	<b>1.163.689.581.020</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	1.038.005.871.154	1.097.248.012.666
<i>Nguyên giá</i>	222		1.147.931.457.401	1.112.081.646.255
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(109.925.586.247)	(14.833.633.589)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	64.543.701.444	66.441.568.354
<i>Nguyên giá</i>	228		66.202.930.632	66.678.017.132
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(1.659.229.188)	(236.448.778)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		-	-
<i>Nguyên giá</i>	231		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>209.384.411</b>	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.10	209.384.411	-
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>24.000.000.000</b>	<b>8.000.000.000</b>
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	V.2	24.000.000.000	8.000.000.000
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>2.745.065.685</b>	<b>1.718.812.668</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7b	2.745.065.685	1.718.812.668
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>1.643.187.136.698</b>	<b>1.461.973.877.013</b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT PHÂN BÓN LÀO CAI

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Tăng Loóng, Thị trấn Tăng Loóng, Huyện Bảo Thắng, Tỉnh Lào Cai

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

### Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã	Thuyết	Số cuối năm	Số đầu năm
	số	minh		
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>1.078.850.681.529</b>	<b>1.246.197.561.677</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>1.078.850.681.529</b>	<b>1.093.798.821.727</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11	246.840.762.719	181.187.777.648
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		-	-
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.12	113.183.061	180.303.987
4. Phải trả người lao động	314		17.651.051.961	2.240.483.278
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.13	2.378.312.048	5.045.311.943
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.14	156.776.435.636	203.232.665.845
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.15a	637.703.767.824	701.912.279.026
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.16	17.387.168.280	-
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>-</b>	<b>152.398.739.950</b>
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.15b	-	152.398.739.950
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

# CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT PHÂN BÓN LÀO CAI

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Tăng Loóng, Thị trấn Tăng Loóng, Huyện Bảo Thắng, Tỉnh Lào Cai

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>564.336.455.169</b>	<b>215.776.315.336</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>V.17</b>	<b>564.336.455.169</b>	<b>215.776.315.336</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		400.000.000.000	200.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		400.000.000.000	200.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		64.336.455.169	-
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		100.000.000.000	15.776.315.336
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		-	15.776.315.336
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		100.000.000.000	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>1.643.187.136.698</b>	<b>1.461.973.877.013</b>

Người lập biểu

Phạm Thị Bích

Kế toán trưởng

Phạm Thị Bích

Lập, ngày 26 tháng 02 năm 2016



Lưu Bách Đạt

# CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT PHÂN BÓN LÀO CAI

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Tăng Loong, Thị trấn Tăng Loong, Huyện Bảo Thắng, Tỉnh Lào Cai

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

### BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	1.936.394.098.386	375.840.723.189
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		1.936.394.098.386	375.840.723.189
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	1.309.461.886.860	315.584.080.668
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		626.932.211.526	60.256.642.521
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	11.336.175.099	1.647.426.505
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	55.414.913.471	14.514.280.472
Trong đó: chi phí lãi vay	23		27.900.585.750	10.055.261.411
8. Chi phí bán hàng	25	VI.5	241.103.583.196	22.611.024.756
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	17.821.355.234	10.134.311.289
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		323.928.534.724	14.644.452.509
11. Thu nhập khác	31	VI.7	16.279.474.753	6.236.421.636
12. Chi phí khác	32	VI.8	16.819.750.206	6.802.144.467
13. Lợi nhuận khác	40		(540.275.453)	(565.722.831)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		323.388.259.271	14.078.729.678
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.12	67.709.252	-
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>323.320.550.019</u>	<u>14.078.729.678</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9	<u>14.810</u>	<u>657</u>
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.9	<u>14.810</u>	<u>657</u>

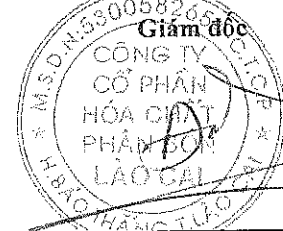
Người lập biểu

Phạm Thị Bích

Kế toán trưởng

Phạm Thị Bích

Lập, ngày 26 tháng 02 năm 2016



Lưu Bách Đạt



# CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT PHÂN BÓN LÀO CAI

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Tăng Loong, Thị trấn Tăng Loong, Huyện Bảo Thắng, Tỉnh Lào Cai

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

### BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		323.388.259.271	14.078.729.678
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02		96.514.733.068	14.861.826.579
- Các khoản dự phòng	03		-	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	VI.4	1.219.285.916	(1.383.883.054)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(2.138.096.391)	(647.230.475)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	27.900.585.750	10.055.261.411
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động				
- Tăng, giảm các khoản phải thu	08		446.884.767.614	36.964.704.139
- Tăng, giảm hàng tồn kho	09		(74.753.079.078)	(42.351.329.793)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	10		(151.541.716.961)	24.446.699.978
- Tăng, giảm chi phí trả trước	11		(121.120.728.803)	119.856.254.560
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	12		(4.056.245.609)	(1.719.260.648)
- Tiền lãi vay đã trả	13		-	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14		(12.493.523.641)	(8.014.821.231)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15	V.12	(67.709.252)	(216.663.849)
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.16	(930.192.400)	(7.888.921.796)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>81.921.571.870</b>	<b>121.076.661.360</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(37.659.787.517)	(457.191.254.915)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	V.2	(7.944.000.000)	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		-	647.230.475
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>(45.603.787.517)</b>	<b>(456.544.024.440)</b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT PHÂN BÓN LÀO CAI

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Tăng Loóng, Thị trấn Tăng Loóng, Huyện Bảo Thắng, Tỉnh Lào Cai

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

### Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh			
		Năm nay	Năm trước	
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	200.000.000.000	-	
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	-	-	
3. Tiền thu từ đi vay	33	1.485.985.975.997	590.217.017.175	
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	(1.720.973.412.521)	(320.653.436.816)	
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35	-	-	
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	-	-	
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>	<b>(34.987.436.524)</b>	<b>269.563.580.359</b>	
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>50</b>	<b>1.330.347.829</b>	<b>(65.903.782.721)</b>	
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>	<b>V.1</b>	<b>403.558.739</b>	<b>66.307.341.460</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-	-
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	<b>70</b>	<b>V.1</b>	<b>1.733.906.568</b>	<b>403.558.739</b>

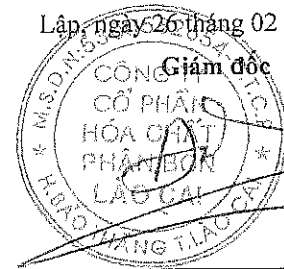
Người lập biểu

Phạm Thị Bích

Kế toán trưởng

Phạm Thị Bích

Lập, ngày 26 tháng 02 năm 2016



Lưu Bách Đạt





**CÔNG TY CỔ PHẦN HOÁ CHẤT PHÂN BÓN LÀO CAI**

Địa chỉ: Khu cụng nghiệp Tầng Loóng – Bảo Thắng – Lào Cai

Điện thoại: 84 - 0203 867 242 Fax: 84 - 0203 863 259

Website: www.laocafertilizer.com

**PHƯƠNG ÁN PHÂN CHIA LỢI NHUẬN NĂM 2015**

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện (đồng)	Ghi chú
1	<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>323.388.259.271</b>	
-	Lợi nhuận năm 2015	321.250.162.880	
-	Lợi nhuận từ Công ty liên kết DDC	2.138.096.391	
2	<b>Thuế TNDN</b>	<b>33.875.229.956</b>	
	Trong đó: - Thuế TNDN phải nộp	67.709.252	
	- Thuế TNDN được miễn	33.807.520.704	Trích Quỹ ĐTPT
3	<b>Lợi nhuận còn lại năm nay 2015</b>	<b>289.513.029.315</b>	
4	Lợi nhuận còn lại năm trước 2014	15.776.315.336	
5	<b>Tổng lợi nhuận còn lại</b>	<b>305.289.344.651</b>	
5.1	Trích Quỹ Dự phòng tài chính (5%)	15.264.467.233	
5.2	Trích Quỹ Đầu tư phát triển (5%)	15.264.467.233	
5.3	Trích Quỹ Khen thưởng, phúc lợi (6%)	18.317.360.679	
6	<b>Lợi nhuận còn lại để phân phối</b>	<b>256.443.049.507</b>	
7	<b>Tỷ lệ cổ tức</b>	<b>64,11%</b>	Chia cổ tức theo tỷ lệ: Cổ đông góp vốn đợt 2 (2013) được nhận 50% cổ tức so với cổ đông góp vốn đợt 1 (2012)
8	Đã tạm ứng cổ tức đợt 1 (10%) bằng tiền	30.000.000.000	
9	Cổ tức bằng cổ phiếu (25%)	100.000.000.000	
10	Lợi nhuận còn lại phân phối tiếp	126.443.049.507	
11	<b>Cổ tức bằng tiền đợt 2</b>	<b>31,61%</b>	
12	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	0	

Lào Cai, ngày 08 tháng 3 năm 2016



Đào Hữu Huyền



# CÔNG TY CỔ PHẦN HOÁ CHẤT PHÂN BÓN LÀO CAI

Địa chỉ: Khu cụng nghiệp Tăng Loỏng – Bảo Thắng – Lào Cai

Điện thoại: 84 - 0203 867 242 Fax: 84 - 0203 863 259

Website: www.laocaifertilizer.com

## KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2016

Stt	Nội dung	Số lượng (tấn)	Đơn giá (triệu đồng)	Thành tiền (triệu đồng)
1	H3PO4 xuất khẩu (100% P2O5)	110.000	14,53	1.598.025
2	H3PO4 25% P2O5	120.000	1,90	228.000
3	Sulfuric axit (H2SO4)	12.000	1,60	19.200
4	Vôi	16.500	1,50	24.750
5	Cặn acid	50.000	0,60	30.000
6	H3PO4 làm MAP	18.000	4,70	84.600
	<b>Tổng doanh thu</b>			<b>1.984.575</b>
7	Lợi nhuận trước thuế			180.750
8	Thuê TNDN 10% (được miễn và trích vào quỹ đầu tư phát triển)			18.075
9	Lợi nhuận còn lại			162.675
10	DDC chuyển về			6.048
11	<b>Tổng lợi nhuận sau thuế dự kiến</b>			<b>168.723</b>
-	Trích Quỹ Đầu tư phát triển (10%)			16.872
-	Trích Quỹ Khen thưởng, phúc lợi (6%)			10.123
12	Lợi nhuận còn lại để phân phối			141.727
13	<b>Cổ tức dự kiến (tính trên VDL 520 tỷ đồng)</b>			<b>27,26%</b>
-	DGC nhận			17.032
-	DLC nhận			44.770
14	Thu nhập bình quân của người lao động			11,5
15	Niên yết cổ phiếu Công ty trên Sở giao dịch chung khoán Hà Nội trong năm 2016			
16	Lựa chọn Công ty kiểm toán năm tài chính 2016: Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C) - Chi nhánh Hà Nội: 40 Giảng Võ, Đống Đa, Hà Nội.			

Lào Cai, ngày 08 tháng 3 năm 2016

**CHỦ TỊCH HĐQT**



**Đào Hữu Huyền**





CTCP HÓA CHẤT  
PHÂN BÓN LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lào Cai, ngày 08 tháng 3 năm 2016

## TỜ TRÌNH: PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Hoá chất Phân bón Lào Cai;
- Căn cứ vào Kết quả hoạt động SXKD năm 2015 và Kế hoạch SXKD năm 2016.

Hội đồng quản trị trình Đại hội cổ đông phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ như sau:

- I. **Vốn điều lệ hiện tại:** 400.000.000.000 đồng (Bốn trăm tỷ đồng).
- II. **Vốn điều lệ tăng thêm:** 120.000.000.000 đồng (Một trăm hai mươi tỷ đồng).
  1. Trả cổ tức bằng cổ phiếu để tăng vốn điều lệ:
    - a. Số tiền trả cổ tức bằng cổ phiếu: 100.000.000.000 đồng (Một trăm tỷ đồng).  
Tỷ lệ cổ tức: Cổ đông góp vốn đợt 2 (năm 2013) được nhận 50% cổ tức so với cổ đông góp vốn đợt 1 (năm 2012).
    - b. Số lượng cổ phần phát hành để trả cổ tức: 10.000.000 cổ phần.
    - c. Nguồn chi trả: Lợi nhuận sau thuế năm 2015.
  2. Phát hành thêm 5% cổ phiếu ưu đãi (2.000.000 cổ phiếu), tương đương 20.000.000.000 đồng (Hai mươi tỷ đồng) cho cán bộ công nhân viên.
    - a. Tổng giá trị phát hành: 20 tỷ đồng (tương đương 5% vốn điều lệ Công ty).
    - b. Giá phát hành: 10.000 đồng/CP.
    - c. Tổng số lượng cổ phần phát hành: 2.000.000 CP.
    - d. Đối tượng phát hành: Cán bộ công nhân viên Công ty.
    - e. Phương án phát hành: Danh sách cán bộ công nhân viên và khối lượng cổ phần được mua do Ban Giám đốc Công ty trình Hội đồng quản trị phê duyệt.
- III. **Vốn điều lệ sau khi tăng thêm:** 520.000.000.000 đồng (Năm trăm hai mươi tỷ đồng).
- IV. **Mục đích tăng vốn:** Bổ sung vốn kinh doanh cho Công ty, trả nợ ngân hàng và trả nợ nhà cung cấp...
- V. **Thời gian thực hiện:** Trong năm 2016.

CTCP HÓA CHẤT PHÂN BÓN LÀO CAI



Đào Hữu Huyền



CTCP HÓA CHẤT  
PHÂN BÓN LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lào Cai, ngày 08 tháng 3 năm 2016

**TỜ TRÌNH: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**V/v: Miễn nhiệm và thay thế thành viên HĐQT Công ty**

Để phục vụ cho việc niêm yết cổ phiếu của LFC trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội trong năm 2016 và để phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành. HĐQT trình phương án thay đổi thành viên HĐQT Công ty như sau:

**I. Danh sách HĐQT hiện tại**

1. Đào Hữu Huyền – Chủ tịch HĐQT.
2. Đào Hữu Duy Anh – Thành viên.
3. Phạm Văn Hùng – Thành viên.
4. Hồ Mạnh Linh – Thành viên.
5. Đào Thị Mai – Thành viên.

**II. Các thành viên HĐQT đề nghị được miễn nhiệm**

1. Phạm Văn Hùng – Thành viên.
2. Hồ Mạnh Linh – Thành viên.
3. Đào Thị Mai – Thành viên.

**III. Các thành viên HĐQT đề nghị bầu thay thế**

1. Lưu Bách Đạt – Giám đốc LFC.
2. Nguyễn Hồng Nhật – Quản đốc PX SA LFC.
3. Vũ Văn Ngộ – KTT Công ty TNHH Văn Minh.

CTCP HOÁ CHẤT PHÂN BÓN LÀO CAI

Chủ tịch HĐQT



Đào Hữu Huyền





STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
1	<p><b>Điểm a, Khoản 1, Điều 1: Giải thích từ ngữ:</b> “Vốn điều lệ” là vốn do tất cả các cổ đông đóng góp và quy định tại Điều 5 của Điều lệ này.</p>	<p>“Vốn điều lệ” là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập Công ty và quy định tại Điều 5 của Điều lệ này.</p>	<p>Sửa đổi theo qui định của Khoản 29, Điều 4 Luật Doanh nghiệp 2014</p>
2	<p><b>Điểm b, Khoản 1, Điều 1: Giải thích từ ngữ:</b> “Luật Doanh nghiệp” có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005</p>	<p>“Luật Doanh nghiệp” có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014.</p>	<p>Đề phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014</p>
3	<p><b>Khoản 3, Điều 11: Quyền của cổ đông:</b> “Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau: a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Khoản 2 Điều 240 và Khoản 2 Điều 32 Điều lệ này; b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 79 và Điều 97 Luật Doanh nghiệp;.....”</p>	<p>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau: a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Khoản 2 Điều 24 và Khoản 2 Điều 32 Điều lệ này; b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật Doanh nghiệp....”</p>	<p>Đề phù hợp với Khoản 2 Điều 114 Luật Doanh nghiệp</p>
4	<p><b>Điểm c, khoản 3, Điều 13: Đại hội đồng cổ đông:</b> “Khi số thành viên của Hội đồng quản trị ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ”</p>	<p>Khi số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ.</p>	<p>Đề phù hợp với Điểm b Khoản 3 Điều 136 Luật Doanh nghiệp</p>
5	<p><b>Điểm e, khoản 3, Điều 13: Đại hội đồng cổ đông:</b> “Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 119 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;”</p>	<p>Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;</p>	<p>Đề phù hợp với Luật Doanh nghiệp</p>



6	<p><b>Điểm b, khoản 4, Điều 13: Đại hội đồng cổ đông:</b>  “Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 97 Luật Doanh nghiệp”</p>	<p>Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp</p>	<p>Đề phù hợp với Luật Doanh nghiệp</p>
7	<p><b>Điểm c, khoản 4, Điều 13: Đại hội đồng cổ đông:</b>  “Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 97 Luật Doanh nghiệp”.</p>	<p>Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp</p>	
8	<p><b>Điểm m, khoản 2 Điều 14: Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông:</b>  “Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán”</p>	<p>Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.</p>	<p>Đề phù hợp với Điểm d Khoản 2 Điều 135 Luật Doanh nghiệp</p>
9	<p><b>Điểm p, khoản 2 Điều 14: Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông:</b>  “Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 120 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán”.</p>	<p>Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.</p>	<p>Đề phù hợp với Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp</p>
10	<p><b>Điểm a, Khoản 2, Điều 17: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo</b></p>		<p>Đề phù hợp với Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp</p>

11	<p><b>họp Đại hội đồng cổ đông:</b>  “Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội <b>chậm nhất ba mươi (30) ngày</b> trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty”</p>	<p>Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội <b>không sớm hơn 05 ngày</b> trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty</p>	<p>Đề phù hợp với Khoản 1 Điều 139 Luật Doanh nghiệp</p>
12	<p><b>Khoản 3, Điều 17: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông:</b>  “... Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất <b>mười lăm (15) ngày</b> trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông...”</p>	<p>...Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất <b>mười (10) ngày</b> trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông...</p>	<p>Đề phù hợp với Khoản 1 Điều 141 Luật Doanh nghiệp</p>
13	<p><b>Khoản 1, Điều 18: Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông:</b>  “Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất <b>65%</b> cổ phần có quyền biểu quyết”</p>	<p>Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất <b>51%</b> cổ phần có quyền biểu quyết</p>	<p>Đề phù hợp với Khoản 2 Điều 141 Luật Doanh nghiệp</p>
14	<p><b>Khoản 2, Điều 18: Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông:</b>  “... Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất <b>51%</b> cổ phần có quyền biểu quyết”.</p>	<p>...Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất <b>33%</b> cổ phần có quyền biểu quyết.</p>	<p>Đề phù hợp với Khoản 2 Điều 141 Luật Doanh nghiệp</p>
14	<p><b>Điều 20: Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b>  1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ <b>65%</b> trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:  a. Thông qua báo cáo tài chính năm;  b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công</p>	<p><b>Điều 20: Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</b>  1. Đại hội đồng cổ đông thông qua các Nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.  2. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 20 dưới đây, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ <b>65%</b> trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy</p>	<p>Đề phù hợp với Điều 143, 144 Luật Doanh nghiệp</p>



	<p>ty;</p> <p>c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bỏ nhiệm Tổng Giám đốc điều hành.</p> <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p>		
<p>15</p>	<p><b>Khoản 8, Điều 21: Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông:</b></p> <p>Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</li> <li>Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</li> <li>Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;</li> <li>Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;</li> <li>Tổ chức lại, giải thể công ty;</li> </ol> <p>3. Các Nghị quyết khác được thông qua khi có từ 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 20.</p>
<p>16</p>	<p><b>Khoản 1, Điều 24: Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị:</b></p> <p>“... Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị độc lập (đối với công ty đại chúng quy mô lớn và công ty niêm yết) phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3)</p>	<p>Đề phù hợp với Khoản 4 Điều 144 Luật Doanh nghiệp</p>	<p>Đề phù hợp với Điểm b, Khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp</p>

	<p>tổng số thành viên Hội đồng quản trị...”</p> <p><b>Điều c Khoản 4, Điều 25: Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị:</b></p> <p>“ Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 108 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại <b>Khoản 3 Điều 120 Luật Doanh nghiệp</b> phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, đầu tư và liên doanh) ”.</p>	<p>Đề phù hợp với Luật Doanh nghiệp</p>	
17	<p><b>Khoản 4 Điều 27: Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:</b></p> <p>“Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 27 phải được tiến hành trong thời hạn <b>mười lăm (15) ngày</b> sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 Điều 27 có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị”.</p>	<p>Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại <b>Khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp</b> phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, đầu tư và liên doanh)</p>	<p>Đề phù hợp với Khoản 5 Điều 153 Luật Doanh nghiệp</p>
18	<p><b>Khoản 8 Điều 27: Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:</b></p> <p>“... Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn <b>mười lăm (15) ngày</b> kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp”.</p>	<p>Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 27 phải được tiến hành trong thời hạn <b>07 ngày</b> sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 Điều 27 có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị</p>	<p>Đề phù hợp với Khoản 8 Điều 153 Luật Doanh nghiệp</p>
19	<p><b>Khoản 8 Điều 27: Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:</b></p> <p>“... Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn <b>mười lăm (15) ngày</b> kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp”.</p>	<p>...Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong <b>thời hạn 07 ngày</b> kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp</p>	<p>Đề phù hợp với Khoản 8 Điều 153 Luật Doanh nghiệp</p>





CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
*Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*

## GIẤY ỦY QUYỀN

**THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT PHÂN BÓN LÀO CAI**  
(Ngày 26 - 03 - 2016)

### 1. NGƯỜI ỦY QUYỀN

- Họ và tên cổ đông: ..... Mã số cổ đông: .....
- Giấy CMND số: ..... Do ..... cấp ngày .....
- Địa chỉ: .....
- Số cổ phần sở hữu: ..... cổ phần. Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.  
(Bằng chữ: .....) )

### 2. NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

- Họ và tên: .....
- Giấy CMND số: ..... Do: ..... cấp ngày .....
- Địa chỉ: .....
- Số cổ phần được ủy quyền: ..... cổ phần. Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.  
(Bằng chữ: .....) )

### 3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN

Thay mặt Người ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai tổ chức vào ngày 26/03/2016 và được tham gia biểu quyết các nội dung trong Đại hội với số cổ phần sở hữu của người ủy quyền. Người ủy quyền chịu mọi trách nhiệm đối với việc ủy quyền này.

### 4. TRÁCH NHIỆM VÀ THỜI HẠN ỦY QUYỀN

- Việc ủy quyền trên đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai và quy định của pháp luật;
- Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày ..... tháng ..... năm 2016  
**NGƯỜI ỦY QUYỀN**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

